

Bản án số: 80/2022/HSST.

Ngày: 25/8/2022

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC-TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

- *Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà La Thị Thu Nga

2/ Ông Hà Danh Vượng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:*  
Ông Cù Hoàng Vũ - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 53/2022/HSST ngày 20/7/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2022/QĐXXST-HS ngày 10/8/2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1998, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp AC, xã BS, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; trình độ văn hóa (trình độ học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1979; bị cáo có vợ là Trương Thùy L, sinh năm 1994 (đã ly hôn); bị cáo là con một trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/4/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991; Trú tại: Ấp B, xã SR, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1995; Trú tại: Tổ 19, Ấp 4, xã Lạc An, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

\* *Người chứng kiến:* Anh Lăng Văn T, sinh năm 1996; Trú tại: Tổ 01, khu phố PL, thị trấn PB, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn H là người làm công cho anh Đỗ Văn T, phát hiện anh Hoàng Văn T đã ngủ, bên cạnh có để chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 60B6 – 458.36 nên nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Toại. Bị cáo đã lén lấy chìa khóa xe và đến bãi để xe của nhà anh Tuyên, mở khóa xe và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60B6 – 458.36 lên thành phố Hồ Chí Minh, rồi bán xe cho một người (không rõ nhân thân) với giá 9.000.000đ (chín triệu đồng), số tiền này bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 55/KL-HĐĐG ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36, tại thời điểm xảy ra vụ án có giá trị là: 24.103.500đ (Hai mươi bốn triệu, một trăm lẻ ba ngàn, năm trăm đồng)

\* Vật chứng và xử lý vật chứng: 01 (Một) xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36 bị cáo đã bán cho một người không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc không thu hồi được.

\* Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1995, trú tại xã An Lạc, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là bạn của bị cáo đã bồi thường số tiền trên thay cho bị cáo, chị N không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho chị N.

\* Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-XM ngày 18/7/2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51; điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022.

+ Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: 01 (Một) xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36 bị cáo đã bán cho một người không rõ họ tên địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

\* Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

\* Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

#### **[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của bị hại và các đương sự khác, thể hiện:

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36 của anh Hoàng Văn T. Giá trị của xe mô tô nói trên tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 24.103.500đ (Hai mươi bốn triệu, một trăm lẻ ba ngàn, năm trăm đồng).

Việc bị cáo cố ý lén lút, lợi dụng sự sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản, với giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.103.500đ, đủ cơ sở xác định, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không bị khiếm khuyết về thể chất cũng như tinh thần nhưng với bản chất tham lam và lười biếng lao động; muốn chiếm đoạt thành quả lao động của người khác để phục vụ nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương nói chung, cũng như giáo dục riêng đối với bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời giáo dục chung cho toàn xã hội.

**[4] Về tình tiết tăng nặng:** Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

**[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại và đầu thú nên xét cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo hiện không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**[7] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là anh Hoàng Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Nguyễn Thị Hồng N đã bồi thường thay cho bị cáo. Chị N không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này cho chị N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[8] Về xử lý vật chứng vụ án:** Xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36 bị cáo đã bán cho một người không rõ họ tên địa chỉ,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc không thu hồi được nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

**[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1/ Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2/ Về hình phạt:**

**\* Hình phạt chính:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/7/2022.

**\* Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**3/ Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**4/ Về vật chứng:** Xe mô tô hiệu Hon da Winner, màu cam - đen, biển số: 60B6-458.36 bị cáo đã bán cho một người không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**6/ Về án phí:** Áp dụng Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt, thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7,*

*7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy**